

Số: 142/2014/NQ-HĐND

Buôn Ma Thuột, ngày 13 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về mức chi thực hiện công tác
hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

CÔNG VĂN BẢN SỐ 142b
ngày 13 tháng 12 năm 2014

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở;

Xét Tờ trình số 155/TTr-UBND ngày 11/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị thông qua Nghị quyết quy định về mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 87/BC-HĐND ngày 03/12/2014 của Ban Pháp chế và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk như sau:

1. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung chi: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

3. Mức chi: Mức chi đối với từng nội dung chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở phải thực hiện theo đúng chế độ, tiêu chuẩn định mức chi tiêu quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.

Mức chi cụ thể đối với một số khoản chi để thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn tại Khoản 2, Điều 6 Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP như sau:

a) Chi thù lao cho các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải: 200.000 đồng/vụ, việc/tổ hòa giải.

b) Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): 100.000 đồng/tổ hòa giải/tháng.

c) Chi bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức bầu hòa giải viên tham gia họp chuẩn bị cho việc bầu hòa giải viên: 70.000 đồng/người/buổi.

d) Chi tiền nước uống cho người tham dự cuộc họp bầu hòa giải viên: 10.000 đồng/người/buổi.

4. Đối với các nội dung khác có liên quan đến kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở không quy định trong Nghị quyết này, thực hiện theo Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và các văn bản quy định pháp luật hiện hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, các văn bản thi hành và hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh Đắc Lắc thông qua và thay thế nội dung quy định tại Điều h, Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 122/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định về mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắc Lắc”.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắc Lắc khóa VIII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2014.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- Ban Công tác đại biểu;
- TT. Tỉnh ủy;
- UBNDTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính; Sở Tư pháp;
- TT. HĐND các huyện, TX, TP;
- Báo Đắc Lắc, Đài PTTH tỉnh, Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, Ct.HĐND. 130

CHỦ TỊCH



Niê Thuật